

Số: 344 /TB-GD

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin;
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 như sau:

- 1. Thành phần tham dự Đại hội:** Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt cổ đông có quyền tham dự đại hội do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc những người được cổ đông của Công ty ủy quyền tham dự hợp lệ.
- 2. Thời gian:** Khai mạc hồi 14^h30' ngày 22 tháng 4 năm 2026.
(Ban tổ chức đón tiếp quý cổ đông, phát thẻ biểu quyết, sắp xếp chỗ ngồi cho cổ đông tại Hội trường từ 14^h00' ngày 22 tháng 4 năm 2026)
- 3. Địa điểm:** Tại Hội trường Tầng 6, Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, Số 55 - Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh.
- 4. Nội dung Đại hội:** Thảo luận và thông qua các vấn đề sau:
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty trong năm 2025;
 - Báo cáo của Giám đốc công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2026;
 - Báo cáo Tài chính công ty năm 2025 đã được kiểm toán;
 - Báo cáo về tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty năm 2025; Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2026;
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Giám đốc công ty năm 2025; Tờ trình của Ban kiểm soát Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho công ty năm 2026;
 - Bàn và quyết định một số vấn đề khác trong khuôn khổ Điều lệ Công ty quy định.
 - Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

5. Về tài liệu Đại hội:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được đăng tải trên Website của Công ty theo quy định. Kính mời quý cổ đông xem tài liệu Đại hội tại địa chỉ <http://quacontrol.com.vn> hoặc liên hệ thư ký công ty để nhận tài liệu bản in giấy (nếu cần).

6. Về đăng ký tham dự Đại hội:

- Để công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị quý Cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về Ban tổ chức Đại hội trước 11^h00' ngày 21 tháng 4 năm 2026.

Trường hợp quý cổ đông không nhận được giấy mời bản có dấu đỏ, quý cổ đông có thể trực tiếp đến văn phòng Công ty để nhận hoặc tải mẫu giấy xác nhận; mẫu giấy ủy quyền tham dự Đại hội trên địa chỉ website của Công ty để thực hiện quyền đăng ký tham dự đại hội (địa chỉ website: <http://quacontrol.com.vn>).

- Cổ đông khi đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo CCCD hoặc xuất trình CCCD điện tử trên VneID, giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền dự họp).

7. Giải đáp các vấn đề liên quan:

- Cổ đông có quyền kiến nghị các vấn đề bằng văn bản, gửi về Công ty trước ngày tổ chức Đại hội ít nhất là 3 ngày.

- Nếu có vấn đề cần giải đáp, vui lòng liên hệ Bà: Phạm Thị Thu Thủy, Thư ký công ty - Số điện thoại: DD: 0987.852.966.

Nơi nhận:

- Tập đoàn TKV
- Thành viên HĐQT, BKS
- Quý cổ đông công ty;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Đạo

Ghi chú: Cổ đông tự chi trả các chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí cá nhân khác khi đến dự Đại hội

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH - VINACOMIN

- Thời gian khai mạc Đại hội: 14^h30' ngày 22/4/2026.
- Địa điểm tổ chức: Tại tầng 6, số 55 Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
14 ^h 00' - 14 ^h 30'	- Đón tiếp các quý cổ đông, phát thẻ biểu quyết, ổn định chỗ ngồi	BTC
14 ^h 30' - 14 ^h 35'	- Khai mạc Đại hội, mời chủ tọa lên điều hành ĐH.	BTC
14 ^h 35' - 14 ^h 40'	- Thông báo chương trình nghị sự của Đại hội; - Thông qua quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026; - Chỉ định ban thư ký Đại hội và xin ý kiến thông qua; - Đề xuất Ban kiểm phiếu và xin biểu quyết của Đại hội.	Chủ tọa ĐH
14 ^h 40' - 14 ^h 45'	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông	Trưởng ban TTTCCĐ
14 ^h 45' - 15 ^h 00'	- Báo cáo của HĐQT công ty năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026	Chủ tịch HĐQT
15 ^h 00' - 15 ^h 10'	- Báo cáo của Giám đốc về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026	Giám đốc Công ty
15 ^h 10' - 15 ^h 25'	- Báo cáo tài chính của công ty năm 2025 sau kiểm toán; - Báo cáo về việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty. - Trình tờ trình của HĐQT trước Đại hội gồm các nội dung: ➤ <i>Kết quả kinh doanh năm 2025, đề xuất phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2025;</i> ➤ <i>Các chỉ tiêu KH SXKD và mức cổ tức 2026 của công ty;</i> ➤ <i>Mức trả thù lao cho HĐQT, BKS công ty 2026.</i>	Kế toán trưởng
15 ^h 25' - 15 ^h 35'	- Báo cáo của Ban kiểm soát công ty năm 2025; - Trình tờ trình của BKS, V/v: <i>Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC công ty năm 2026.</i>	Trưởng ban Kiểm soát
15 ^h 35' - 15 ^h 45'	- Bầu thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2026-2031. ➤ <i>Tờ trình đề án nhân sự HĐQT và BKS công ty, nhiệm kỳ 2026-2031</i>	Chủ tọa ĐH
15 ^h 45' - 16 ^h 00'	- Ban kiểm phiếu công bố thể lệ bầu cử và tiến hành bầu cử.	Ban kiểm phiếu
Đại hội nghỉ giải lao 15 phút		
16 ^h 15' - 16 ^h 30'	- Phần thảo luận của Đại hội.	Chủ tọa ĐH
16 ^h 30' - 16 ^h 40'	- UV HĐQT, Giám đốc công ty thay mặt HĐQT lên tiếp thu và giải thích những kiến nghị của BKS và các ý kiến thảo luận liên quan.	HĐQT – Giám đốc Công ty
16 ^h 40' - 16 ^h 50'	* Biểu quyết của Đại hội thông qua các vấn đề sau: - Thông qua 03 Báo cáo của: HĐQT, Giám đốc, Trưởng BKS; - Thông qua BCTC công ty đã được kiểm toán; - Thông qua kết quả SXKD, phương án phân phối lợi nhuận và trả cổ tức 2025; - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026; DK mức cổ tức 2026; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026; - Thông qua quyết toán thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS Công ty năm 2025, mức phụ cấp thù lao năm 2026, mức lương cho người quản lý năm 2026;	Chủ tọa ĐH
16 ^h 50' - 16 ^h 55'	- Công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031.	Ban kiểm phiếu
16 ^h 55' - 17 ^h 10'	- HĐQT và BKS họp bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát; - HĐQT và BKS ra mắt Đại hội.	HĐQT, BKS
17 ^h 10' - 17 ^h 20'	- Đọc dự thảo nghị quyết Đại hội.	Thư ký ĐH
17 ^h 20' - 17 ^h 25'	- Biểu quyết thông qua nghị quyết Đại hội.	Chủ tọa ĐH
17 ^h 25' - 17 ^h 30'	Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội.	Chủ tọa ĐH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông

Tên cổ đông (hoặc đại diện tổ chức):

Địa chỉ:

Số CCCD Ngày cấp Nơi cấp:

(Hoặc) Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

do cấp ngày tháng năm

Điện thoại: Fax Email

Mã số cổ đông:

Sở hữu: cổ phần phổ thông

Tôi/ Chúng tôi đã nhận được thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin, nay xác nhận:

- **TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐
- **UỶ QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐
(Có giấy uỷ quyền kèm theo)
- **KHÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐

Trân trọng thông báo để Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông biết và tổng hợp./.

Chữ ký của cổ đông

(Đóng dấu nếu là cổ đông pháp nhân)

*** Ghi chú:**

- Đề nghị quý vị cổ đông đánh dấu (x) vào ô tương ứng;
- Nếu uỷ quyền cho người khác dự, xin vui lòng gửi kèm theo Giấy uỷ quyền về Ban tổ chức Đại hội;
- Giấy xác nhận được gửi về Văn phòng Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin (Số 55, Lê Thánh Tông, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh) trước 11h00' ngày 21 tháng 4 năm 2026.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

*Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin*

Tên tôi là:

Địa chỉ:

Số CCCD..... Ngày cấp

Nơi cấp:

Điện thoại: Fax Email.....

Mã số cổ đông:

Sở hữu: cổ phần phổ thông

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của công ty, nay tôi uỷ quyền cho ông (bà)

Địa chỉ:

Số CCCD..... Ngày cấp

Nơi cấp:

Điện thoại: Fax Email.....

Được thay mặt tôi tham dự, biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của công ty với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu.

Người được tôi uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo kết quả đại hội cho tôi biết.

Giấy uỷ quyền này có hiệu lực tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin và được lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một bản./.

Người được uỷ quyền

(ký ghi rõ họ tên)

Người uỷ quyền

(ký ghi rõ họ tên)

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026)

Kính thưa: Các quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản trị của Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hoạt động của HĐQT và kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ HĐQT năm 2026 như sau:

Phần I
HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2025; Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 17/01/2025 và ngày 28/11/2025 kiện toàn nhân sự HĐQT. Tổ chức họp 20 phiên họp, ban hành 20 Nghị quyết và 9 quyết định để chỉ đạo về các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các Nghị quyết, quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện nhằm đạt được các mục tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra. Cụ thể:

1. Hội đồng quản trị.

a. Số lượng và cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty có 03 người gồm chủ tịch HĐQT và 2 thành viên HĐQT. Trong năm có sự thay đổi chủ tịch và thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Ông: Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tịch HĐQT (đến 17/01/2025);
- Ông: Trần Văn Cừ - Chủ tịch HĐQT (từ 17/01/2025 đến ngày 06/10/2025);

- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thành viên phụ trách HĐQT (từ ngày 06/10/2025 đến ngày 28/11/2025);
- Ông: Trần Đạo - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/11/2025);
- Ông: Nguyễn Ngọc Sơn, Thành viên HĐQT (đến ngày 28/11/2025)
- Ông: Bùi Văn Mạnh, Thành viên HĐQT (từ ngày 28/11/2025)
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo, thành viên HĐQT.

b. Số lượng tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm 2025:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Quốc Hưng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	0	0	Chủ trì ĐHĐ CĐ bất thường kiện toàn nhân sự HĐQT, thôi tham gia HĐQT từ 17/01/2025
2	Ông: Trần Văn Cừ	Nguyên Chủ tịch HĐQT	18	90	Thôi chủ tịch HĐQT từ 06/10/2025
3	Ông: Trần Đạo	Chủ tịch HĐQT	02	10	Tham gia HĐQT từ 28/11/2025
4	Ông: Nguyễn Ngọc Sơn	Nguyên TV HĐQT	20	100	
5	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	20	100	
6	Ông: Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	02	10	Tham gia HĐQT từ 28/11/2025

2. Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT: (Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD:

a) Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã quyết nghị Kế hoạch SXKD 2025, trong đó: Doanh thu: 205,68 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế TNDN: 12,2 tỷ đồng. Đồng thời ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh thực tế để triển khai thực hiện cho phù hợp.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2025:

- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thành viên phụ trách HĐQT (từ ngày 06/10/2025 đến ngày 28/11/2025);
- Ông: Trần Đạo - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/11/2025);
- Ông: Nguyễn Ngọc Sơn, Thành viên HĐQT (đến ngày 28/11/2025)
- Ông: Bùi Văn Mạnh, Thành viên HĐQT (từ ngày 28/11/2025)
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo, thành viên HĐQT.

b. Số lượng tham gia dự họp của các thành viên HĐQT trong năm 2025:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông: Nguyễn Quốc Hưng	Nguyên Chủ tịch HĐQT	0	0	Chủ trì ĐHĐ CĐ bất thường kiện toàn nhân sự HĐQT, thôi tham gia HĐQT từ 17/01/2025
2	Ông: Trần Văn Cừ	Nguyên Chủ tịch HĐQT	18	90	Thôi tham gia HĐQT từ 28/11/2025
3	Ông: Trần Đạo	Chủ tịch HĐQT	02	10	Tham gia HĐQT từ 28/11/2025
4	Ông: Nguyễn Ngọc Sơn	Nguyên TV HĐQT	20	100	
5	Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo	TV HĐQT	20	100	
6	Ông: Bùi Văn Mạnh	TV HĐQT	02	10	Tham gia HĐQT từ 28/11/2025

2. Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT:(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

3. Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD:

a) Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã quyết nghị Kế hoạch SXKD 2025, trong đó: Doanh thu: 205,68 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế TNDN: 12,2 tỷ đồng. Đồng thời ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh thực tế để triển khai thực hiện cho phù hợp.

b) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản năm 2025:

Số TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	So sánh TH/KH(%)
I	<u>CÁC SẢN PHẨM CHỦ YẾU</u>				
1	GĐ than tiêu thụ	1000 tấn	50.000	44.784	89,6
2	GĐ than giao nhận	"	64.096	65.813	102,7
3	GĐ than nhập khẩu	"	10.000	8.763	87,6
4	GĐ Alumina	"	1.300	1.431	110,1
II	<u>CÁC CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ</u>				
1	Tổng doanh thu :	Tr.đồng	205.680	228.116	110,9
2	Tổng chi phí	Tr.đồng	193.480	215.600	111,4
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.đồng	12.200	12.516	102,6
III	<u>LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG</u>				
1	Lao động bình quân	Người	540	540	100,00
2	Tiền lương bình quân theo LĐ	1000đ/ng	15.860	16.039	101,1
IV	<u>CỔ TỨC</u>	%	10	10	100,00

b) *Đánh giá mức độ bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.*

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trên BCTC như sau:

- Tổng tài sản có đến ngày 31/12/2025 là: 117,189 tỷ đồng
- Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2025 : 88,852 tỷ đồng
Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu : 35,996 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 12,516 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 9,924 tỷ đồng
- Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA) là 7,8%,
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) là 12,6%;
- Hệ số khả năng thanh toán 2,77 lần;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.757 đồng/cổ phiếu

Đánh giá hiệu quả hoạt sử dụng vốn: Công ty bảo toàn vốn.

c) *Đánh giá công tác chỉ đạo hoạt động và kết quả SXKD của Công ty:*

Năm 2025 là năm còn có những khó khăn nhất định do tình hình chính trị trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng đến cung cầu nguồn than và giá nguyên nhiên vật liệu dẫn đến khó khăn trong điều hành sản xuất. Tình hình

thời tiết khắc nghiệt, thiên tai, bão lụt bất thường, sản lượng tiêu thụ toàn TKV giảm mạnh những tháng cuối năm, ảnh hưởng đến sản lượng giám định của Công ty gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Song HĐQT Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin đã chỉ đạo Công ty kịp thời xây dựng và triển khai các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế để khắc phục khó khăn, nỗ lực cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ và đã đạt được thành tích đáng khích lệ về mọi mặt.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban giám đốc bám sát thực tế, điều hành thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, kiểm tra, giám sát, xử lý đảm bảo chất lượng than trước khi giao khách hàng, không để khách hàng phản nản về chất lượng than và công tác giám định. Kiểm soát tốt tỷ lệ chênh lệch bốc xếp than, Alumina theo đúng quy định của TKV.

Kết quả thực hiện trong năm cho thấy: Giám đốc, phó Giám đốc và các cán bộ chủ chốt khác của công ty đã nỗ lực triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thực hiện nghiêm túc điều lệ công ty, chấp hành tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT, tuân thủ luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan cũng như quy định, quy chế nội bộ công ty. Năm 2025, Công ty đã khắc phục mọi khó khăn, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐ CĐ 2025 đề ra, thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, các chế độ cho người lao động, đảm bảo cổ tức và quyền lợi chính đáng cho các cổ đông.

Tuy sản lượng giám định than tiêu thụ cả năm chỉ đạt 44.784 nghìn tấn, bằng 89,6% Kế hoạch. Tuy nhiên, sản lượng giám định Than giao nhận và Alumina và các chỉ tiêu khác đều đạt trên 102% kế hoạch PHKD bù đắp cho sự sụt giảm sản lượng than tiêu thụ. Bên cạnh đó, cùng với phát sinh doanh thu từ hoạt động tài chính và các dịch vụ khác, đã góp phần duy trì mức tăng trưởng doanh thu. Theo đó, tổng doanh thu năm 2025 đạt 228,116 tỷ đồng, bằng 110,9% kế hoạch PHKD; lợi nhuận trước thuế đạt 12,516 tỷ đồng, vượt 2,6% so với kế hoạch PHKD.

4. Về nhiệm vụ giám sát của HĐQT đối với các cán bộ quản lý điều hành:

4.1. Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2025, Công ty đã tập trung bám sát chiến lược và kế hoạch kinh doanh, nỗ lực thực hiện những giải pháp cụ thể trong điều hành, phát huy nội lực, từng bước khắc phục và giải quyết các khó khăn, tổ chức sản xuất phù hợp với sự biến động của tình hình tiêu thụ than của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, triển khai tổ chức thực hiện công tác giám định than cuối nguồn cho các hộ tiêu thụ; Đồng thời thực hiện tốt công tác mở rộng dịch vụ giám định cho khách hàng ngoài TKV.

Kết quả, năm 2025 công ty đã triển khai tốt các biện pháp phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đề ra, thực hiện tốt công tác mở rộng thị phần giám định, đảm bảo sự ổn định và phát triển của công ty.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai giám định cuối nguồn cho các hộ điện trên khắp cả nước.

4.2. Công tác đầu tư xây dựng

Công ty đã thực hiện xong kế hoạch đầu tư năm 2025 với 02 dự án, gồm: Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025 và Dự án Đầu tư thiết bị phòng thử nghiệm VILAS 012, đã thực hiện 2/2 dự án = 100 % về số lượng.

+ Dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2025: Tổng giá trị thực hiện: 11.708 triệu đồng/ kế hoạch: 12.393 triệu đồng (bằng 94,47%).

+ Dự án Đầu tư Thiết bị phòng thử nghiệm VILAS 012: Tổng giá trị thực hiện: 5.600 triệu đồng/ kế hoạch: 5.665 triệu đồng (bằng 98,85%).

Các thủ tục đầu tư đã được thực hiện tuân tực đúng theo quy định của Nhà nước, quy định của Tập đoàn TKV và quy định của Công ty. Các dự án đầu tư đã được thực hiện hoàn thành theo tiến độ đề ra, thực hiện đúng tiến độ giải ngân vốn đầu tư.

4.3.Trả lương người lao động:

Năm 2025, Công ty đã thực hiện tốt quy chế trả lương, cơ chế khoán và giao đơn giá tiền lương phù hợp với điều kiện triển khai công việc và mức tiêu hao lao động thực tế trong từng đơn vị góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả SXKD của Công ty. Tiếp tục áp dụng cơ chế trả lương theo chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI đối với tất cả các đơn vị trực thuộc nhằm khuyến khích người lao động làm việc có tay nghề, chất lượng cao.

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện trả lương người lao động đạt bình quân: 16,039 triệu đ/người/tháng, đạt 101,1% so với kế hoạch.

4.4.Công tác tổ chức, cơ cấu, chất lượng và sử dụng lao động

Trong năm, Công ty đã thực hiện một số điều chỉnh về cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: Thực hiện hợp nhất Trung tâm Giám định Ưông Bí và Trung tâm Dịch vụ & Khai thác thị trường thành Trung tâm Giám định Ưông Bí & Khai thác thị trường; sắp xếp Trung tâm Giám định Bà Rịa - Vũng Tàu thành Trạm Giám định Miền Nam.

Thực hiện công tác kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo và cán bộ quản lý theo quy định.

+ Ngày 22/8/2025, bổ nhiệm ông Bùi Văn Mạnh giữ chức vụ Giám đốc Công ty thay ông Nguyễn Ngọc Sơn chuyển công tác về TKV sau khi kết thúc 2 nhiệm kỳ giám đốc.

+ Ngày 01/10/2025 điều động luân chuyển 02 đồng chí trưởng đơn vị trực thuộc Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu công tác.

Cán bộ được bổ nhiệm đều trong danh sách quy hoạch của Công ty, công tác bổ nhiệm được thực hiện theo đúng quy trình, quy định và Quy chế quản lý cán bộ của Công ty đã ban hành.

Về cơ cấu lao động: Số lượng lao động tính đến hết 31/12/2025 là 540 người. Trong đó, CBCNV nữ 177 người, chiếm 32,77%. Cơ cấu lao động: Người quản lý:

05 người, chiếm 0,93%; Cán bộ, nhân viên nghiệp vụ, thống kê: 58 người, chiếm 10,74%; Lao động công nghệ: 452 người, chiếm tỷ lệ 83,7%; Lao động phục vụ phụ trợ: 25 người, chiếm tỷ lệ 4,63%.

Cơ cấu lao động của Công ty cơ bản phù hợp với đặc thù hoạt động chuyên môn, trong đó lực lượng giám định viên chiếm tỷ trọng lớn, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giám định và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.5. Thực hiện mối quan hệ công tác với các tổ chức Đảng, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác:

Trong năm 2025, Ban Giám đốc đã thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy, Công đoàn và các tổ chức chính trị khác trong Công ty. Sự phối kết hợp đó thể hiện bằng các Nghị quyết liên tịch giữa Giám đốc Công đoàn, Giám đốc Đoàn thanh niên và các văn bản phối hợp của Đảng ủy với chuyên môn trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty.

Đánh giá chung:

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy hết khả năng, năng lực của mình để chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2026

Căn cứ kế hoạch phối hợp SXKD giữa Tập đoàn với Công ty và nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao, trên cơ sở điều kiện sản xuất thực tế của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo thực hiện công tác sản xuất kinh doanh

HQĐT đã thống nhất các chỉ tiêu SXKD và ĐT-XD năm 2026 theo nội dung tờ trình của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông, với các chỉ tiêu cơ bản: Tổng doanh thu 215,3 tỷ đồng, lợi nhuận 18,609 tỷ đồng, tiền lương bình quân 15,967 triệu đồng/người/tháng, cổ tức 10%.

2. Về công tác chỉ đạo điều hành sản xuất và các giải pháp thực hiện:

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua và điều kiện thực tế của Công ty trong năm 2026, để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu nêu trên trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động do xung đột chính trị trên thế giới phức tạp, căng thẳng, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu, gây áp lực không

nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị Công ty đề ra một số giải pháp chỉ đạo chủ yếu như sau:

2.1. Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Chỉ đạo công tác điều hành sản xuất linh hoạt, hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế, giảm thiểu tối đa ảnh hưởng xấu do diễn biến phức tạp về kinh tế chính trị ở một số nơi trên thế giới, đáp ứng tốt Kế hoạch tiêu thụ của Tập đoàn và nhu cầu của các khách hàng ngoài TKV; nỗ lực cố gắng để hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2026.

2.2. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, tinh giảm lao động theo định biên, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có trọng tâm để xây dựng đội ngũ giám định viên, cán bộ quản lý, kinh doanh chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để mở rộng sản xuất, đảm nhận tốt các nhiệm vụ được giao, tiếp tục triển khai giám định than cuối nguồn cho các hộ nhiệt điện khắp 3 miền Bắc - Trung - Nam.

2.3. Đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Thực hiện từng bước kế hoạch mở rộng sản xuất cả về chiều rộng và chiều sâu, tạo nền tảng cơ sở cho việc phát triển bền vững, thích ứng với tình hình mới.

2.4. Khai thác sử dụng tốt phần mềm giám định, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu và xây dựng bổ sung các dự án chuyển đổi số góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh trong công ty nói riêng và toàn Tập đoàn nói chung.

2.5. Chuẩn bị tốt nguồn lực để triển khai thực hiện giám định than Á-Bi tum; Tham gia các gói thầu giám định trong và ngoài nước; Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường giám định.

2.6. Quyết liệt triển khai thực hiện tiết kiệm chi phí, tăng năng suất chất lượng, hiệu quả công việc ... nhằm nâng cao năng lực, sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước;

2.7. Tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ 2025-2030; Xây dựng đội ngũ cán bộ năng động, trình độ chuyên môn cao, đáp ứng tốt công tác quản lý Công ty; có cơ chế khuyến khích phù hợp, tạo môi trường thuận lợi để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao đáp ứng quá trình phát triển lâu dài của Công ty.

2.8. Tiếp tục phối hợp hoạt động với các tổ chức đoàn thể nhằm tạo sức mạnh tổng hợp xây dựng Công ty ngày càng bền vững và phát triển mạnh mẽ.

Phần III

NHỮNG ĐỀ NGHỊ CỦA HĐQT TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ vào quy định Điều lệ công ty, HĐQT đề nghị Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 cho ý kiến về một số vấn đề sau:

1. Thông qua các báo cáo trình Đại hội gồm:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, phương hướng nhiệm vụ năm 2026;
- Báo cáo của Giám đốc công ty về giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026;
- Báo cáo tài chính công ty năm 2025;
- Báo cáo về việc chi trả tiền lương/thù lao của HĐQT, BKS và Người quản lý Công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý công ty của HĐQT và Giám đốc công ty năm 2025.

2. Thông qua các nội dung theo tờ trình của HĐQT và BKS trình Đại hội gồm:

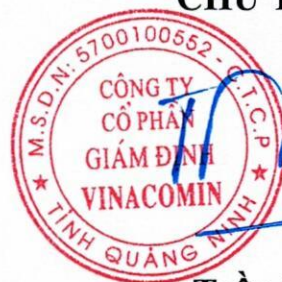
- Kết quả thực hiện KH SXKD năm 2025, phương án phân chia lợi nhuận, mức cổ tức trả năm 2025 là: 10%;
- Các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch SXKD năm 2026, dự kiến mức cổ tức năm 2026 là: 10%;
- Thông qua mức trả thù lao/tiền lương cho thành viên HĐQT và BKS công ty năm 2025; quyết định mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS công ty năm 2026;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026.
- Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

Trên đây là toàn bộ những nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát của HĐQT đối với ban giám đốc, cán bộ quản lý công ty trong năm 2025 và những đề nghị của HĐQT trước Đại Hội. Hội đồng quản trị xin trân trọng báo cáo trước Đại hội và xin ý kiến của các quý cổ đông tham gia vào báo cáo và các vấn đề HĐQT trình Đại hội thảo luận biểu quyết./.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông công ty;
- Lưu HĐQT, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Đạo

Phụ biểu: NGHỊ QUYẾT CÁC CUỘC HỌP HĐQT NĂM 2025

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Ghi chú
1	2	3	4	5
A	Các Nghị quyết			
1	Số: 01/NQ-HĐQT	22/01/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị và nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin; Nhất trí triển khai thực hiện ký kết hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin với doanh nghiệp và người có liên quan	
2	Số: 02/NQ-HĐQT	12/02/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ năm 2025; Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	
3	Số: 03/NQ-HĐQT	24/02/2025	Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; Chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2025 đối với Dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất năm 2025	
4	Số: 04/NQ-HĐQT	04/3/2025	Thống nhất chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ Giám đốc và Phó giám đốc công ty.	
5	Số: 05/NQ-HĐQT	04/3/2025	Thông qua báo cáo khoản chênh lệch giữa vốn chủ sở hữu và vốn điều lệ; Thông qua báo cáo xếp loại doanh nghiệp năm 2024; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; Thông qua Kế hoạch chi quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng, quỹ thưởng người quản lý năm 2025; Thông qua báo cáo và các nội dung xin ý kiến TKV, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	
6	Số: 06/NQ-HĐQT	02/4/2025	Sơ kết công tác Quý I, triển khai nhiệm vụ Quý II.2025; Quyết định thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025; Thông qua tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	

7	Số: 07/NQ-HĐQT	14/5/2025	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2024; Chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2025 đối với dự án Đầu tư thiết bị phòng thử nghiệm VILAS 012; Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025	
8	Số: 08/NQ-HĐQT	20/5/2025	Thông qua phương án triển khai quy trình xem xét kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó giám đốc công ty	
9	Số: 09/NQ-HĐQT	20/5/2025	Nhất trí kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó giám đốc công ty	
10	Số: 10/NQ-HĐQT	06/6/2025	Kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó giám đốc công ty	
11	Số: 11/NQ-HĐQT	02/7/2025	Sơ kết Quý II và 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ quý III/2025 Chi quỹ thưởng người quản lý lần 2 năm 2024 và lần 1 năm 2025	
12	Số: 12/NQ-HĐQT	11/7/2025	Về việc kiện toàn nhân sự Giám đốc Công ty	
13	Số: 13/NQ-HĐQT	05/8/2025	Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026 và giai đoạn 2026-2030; Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2021-2025 và rà soát, hoàn thiện kế hoạch SXKD 5 năm 2026-2030	
14	Số: 14/NQ-HĐQT	12/8/2025	Thông qua phương án thực hiện quy trình Bổ nhiệm Giám đốc Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin	
15	Số: 15/NQ-HĐQT	12/8/2025	Thông qua kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm Giám đốc công ty	
16	Số: 16/NQ-HĐQT	21/8/2025	Bổ nhiệm Giám đốc công ty	
17	Số: 17/NQ-HĐQT	08/9/2025	Thông qua phương án rà soát, sắp xếp lại các đơn vị trực thuộc Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin giai đoạn 2025-2030	

18	Số: 18/NQ-HĐQT	06/10/2025	Tiếp nhận đơn từ nhiệm của ông Trần Văn Cừ và ông Nguyễn Ngọc Sơn; Quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (lần thứ 2) kiện toàn nhân sự HĐQT; Phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT trong thời gian chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường kiện toàn nhân sự HĐQT; Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường	
19	Số: 19/NQ-HĐQT	30/10/2025	Thông qua chương trình, thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (lần thứ 2) và tài liệu Đại hội	
20	Số: 20/NQ-HĐQT	05/12/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị và nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định – Vinacomin.	
B	Các quyết định			
1	Số: 75/QĐ-GĐ	15/01/2025	Phê duyệt dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2025	
2	Số: 76/QĐ-GĐ	15/01/2025	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án Thiết bị duy trì sản xuất năm 2025	
3	Số: 122/QĐ-GĐ	24/01/2025	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và Nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin	
4	Số: 164/QĐ-GĐ	12/02/2025	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	
5	562/QĐ-GĐ	24/4/2025	Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	
6	1029/QĐ-GĐ	15/7/2025	Giao quyền Giám đốc Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin	
7	1218/QĐ-GĐ	21/8/2025	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin - Ông Bùi Văn Mạnh	
8	1496/QĐ-GĐ	06/10/2025	Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 (lần thứ 2)	

9	1859/QĐ-GĐ	05/12/2025	Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị và nguyên tắc làm việc của HĐQT Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin	
---	------------	------------	---	--

Quảng Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

Số /BC-GĐ

BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2026
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH CHUNG.

Năm 2025, trong bối cảnh tình hình sản xuất kinh doanh của ngành Than còn nhiều biến động, thị trường tiêu thụ gặp không ít khó khăn, Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin đã bám sát chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh. Với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và quyết tâm cao, tập thể cán bộ, công nhân viên toàn Công ty đã nỗ lực vượt qua khó khăn, duy trì ổn định hoạt động giám định, bảo đảm chất lượng dịch vụ, an toàn lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

1. Thuận lợi

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam; sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong triển khai nhiệm vụ giám định tại các khu vực, bảo đảm thông tin điều hành kịp thời, phục vụ tốt công tác giao nhận, kiểm soát khối lượng, chất lượng than và khoáng sản.

Công tác điều hành sản xuất được duy trì thường xuyên, liên tục thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, giúp lãnh đạo Công ty kịp thời nắm bắt diễn biến thực tế, ban hành các chỉ đạo phù hợp theo từng thời điểm. Nhiều đơn vị sản xuất đã chủ động bố trí lực lượng, tổ chức thực hiện linh hoạt, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không để xảy ra ách tắc, gián đoạn trong quá trình giao nhận.

Cùng với đó, hệ thống quản trị của Công ty từng bước được nâng cao thông qua việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, số hóa hồ sơ, quy trình, báo cáo và hoạt động điều hành nội bộ. Công tác an toàn - vệ sinh lao động được quan tâm chỉ đạo thường xuyên; chế độ, chính sách đối với người lao động

được thực hiện đầy đủ, kịp thời, góp phần ổn định tư tưởng, tạo sự yên tâm công tác và tăng cường đoàn kết trong toàn Công ty.

2. Khó khăn

Là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giám định, địa bàn sản xuất của Công ty trải rộng trên nhiều tỉnh, thành phố từ Bắc vào Nam và khu vực Tây Nguyên; điều kiện làm việc chủ yếu tại cảng biển, cảng sông, kho than, vùng chuyển tải, khai trường và hiện trường sản xuất. Đặc thù đó làm phát sinh nhiều khó khăn trong tổ chức sản xuất, bố trí lực lượng, điều hành phương tiện, kiểm soát tiến độ và nâng cao năng suất lao động.

Chất lượng các nguồn than ngày càng đa dạng, phức tạp; than nhập khẩu và than pha trộn với các nguồn trong nước có tính chất không đồng đều, trong khi yêu cầu của khách hàng, đặc biệt là các nhà máy nhiệt điện, ngày càng cao đối với các chỉ tiêu kỹ thuật như nhiệt năng, độ chảy của tro, độ bền cơ học, hàm lượng lưu huỳnh và các chỉ tiêu hóa lý khác. Bên cạnh đó, việc Tập đoàn tiếp tục áp dụng hình thức mua bán than theo nhiệt năng đối với các nguồn than đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác giám định, đòi hỏi độ chính xác, khách quan và trách nhiệm nghề nghiệp rất lớn từ đội ngũ giám định viên.

Tình hình an ninh trật tự tại một số khu vực sản xuất, cảng biển, cảng sông và tuyến vận tải thủy còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp; phương tiện thủy tự hành đáy 2 lớp gây nhiều khó khăn cho việc kiểm tra, đối chiếu, xác định khối lượng và kiểm soát hao hụt. Mặt khác, áp lực cạnh tranh từ các tổ chức giám định trong nước và quốc tế ngày càng gia tăng, trong khi một số thiết bị giám định, phân tích tại các đơn vị đã qua thời gian sử dụng dài, cần được đầu tư thay thế, nâng cấp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đã chủ động, linh hoạt trong điều hành, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tiết giảm chi phí, mở rộng thị trường, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

II. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU:

(Kết quả thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025):

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Thực hiện	TỶ LỆ HT %
1	Doanh thu	Tr.đồng	205.680	228.116	110,9
2	Lợi nhuận	Tr.đồng	12.200	12.516	102,6
3	Tiền lương bình quân	1000đ/ng/th	15.860	16.039	101,1
4	Cổ tức	%	10	10	100

III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CÁC MẶT QUẢN LÝ:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và ban hành các quy chế, quy định

Ngay từ đầu năm, Ban lãnh đạo Công ty đã bám sát nghị quyết của Đảng ủy Than Quảng Ninh, Đảng ủy TKV; xây dựng, ban hành chương trình công tác năm 2025; các nghị quyết, kế hoạch về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, công tác quốc phòng - quân sự địa phương, an toàn - vệ sinh lao động, xây dựng Đảng và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025, Ban lãnh đạo Công ty đã cụ thể hóa bằng các quy chế, quy định, kế hoạch, chương trình công tác, phân công nhiệm vụ và kết luận giao ban để triển khai tới từng phòng ban, đơn vị trực thuộc. Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện được duy trì thường xuyên; nhiều nội dung trọng tâm đã hoàn thành, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị chi phí, đầu tư, chất lượng dịch vụ và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và Nghị quyết Đại hội cổ đông trong năm

2.1. Các chỉ tiêu hiện vật

- Giám định than tiêu thụ đạt 44,784 triệu tấn, bằng 89,6% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.
- Giám định than giao nhận đạt 65,813 triệu tấn, bằng 102,7% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.
- Giám định than nhập khẩu đạt 8,763 triệu tấn, bằng 87,6% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.
- Giám định Alumina đạt 1,431 triệu tấn, bằng 110,1% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.

Nhìn chung, các chỉ tiêu giám định than giao nhận và giám định Alumina hoàn thành, vượt kế hoạch; một số chỉ tiêu như giám định than tiêu thụ, giám định than nhập khẩu chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng của tình hình tiêu thụ chung, điều kiện thời tiết và biến động của thị trường trong năm.

2.2. Các chỉ tiêu giá trị

Tổng doanh thu năm 2025 đạt 228.116 triệu đồng, bằng 110,9% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV. Kết quả này thể hiện sự nỗ lực lớn của Công ty trong điều kiện thị trường còn nhiều khó khăn, góp phần bảo đảm cân đối tài chính, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và tạo nền tảng cho việc thực hiện các mục tiêu năm 2026.

2.3. Lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính

Năm 2025, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 12.516 triệu đồng, bằng 102,6% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV. Kết quả trên cho thấy Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch phối hợp kinh doanh với Tập đoàn, đồng thời bảo đảm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước, cổ đông và các bên có liên quan.

Công tác quản lý tài chính, hạch toán kế toán, trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận được thực hiện theo đúng quy định; Công ty chú trọng kiểm soát chặt

chế chi phí, ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết, qua đó bảo đảm an toàn tài chính, duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh và tạo điều kiện cho đầu tư, đổi mới công nghệ trong thời gian tới.

2.4. Các chỉ tiêu về lao động, tiền lương

Tổng số lao động hiện có của Công ty là 540 người.

Tiền lương bình quân năm 2025 đạt 16.039 nghìn đồng/người/tháng, bằng 101,1% kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV.

Công ty tiếp tục bảo đảm chi trả tiền lương, tiền thưởng và các chế độ, chính sách đối với người lao động đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; đồng thời chủ động rà soát, sắp xếp, điều tiết lao động hợp lý giữa các đơn vị, vừa tiết kiệm chi phí nhân công, vừa không để thiếu hụt lao động tại các vị trí trọng yếu.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu giá trị đã khẳng định sự nỗ lực, quyết tâm của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động trong Công ty trong việc vượt qua khó khăn, giữ vững hiệu quả sản xuất kinh doanh, từng bước mở rộng thị trường giám định ngoài TKV, tiếp tục khẳng định vị thế và xu thế phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.

3. Đánh giá chi tiết theo các mặt công tác.

3.1. Công tác điều hành sản xuất:

Công ty đã bám sát chỉ tiêu phối hợp kinh doanh với TKV, tổ chức điều hành sản xuất linh hoạt, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ giám định, kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu chất lượng trong than tiêu thụ, than xuất khẩu, đặc biệt là các chỉ tiêu về lưu huỳnh, tạp chất trong bối cảnh TKV mở rộng thị trường tiêu thụ. Quy trình lấy mẫu, phân tích, cấp chứng thư được thực hiện nghiêm túc; công tác giám định than cuối nguồn tại các nhà máy nhiệt điện được chỉ đạo triển khai đồng bộ, bảo đảm chênh lệch khối lượng, chất lượng trong giới hạn quy định của TKV.

Trên cơ sở kế hoạch phối hợp kinh doanh với TKV và kế hoạch điều hành hàng tháng của Trung tâm điều hành sản xuất tại Quảng Ninh, Công ty đã chủ động cân đối nguồn lực, giao kế hoạch tháng cho các đơn vị trực thuộc, đồng thời tăng cường phối hợp giữa các bộ phận trong nội bộ và với các đơn vị liên quan, góp phần nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất kinh doanh.

Trong năm, Công ty tiếp tục mở rộng thị trường giám định tới nhiều khách hàng trên phạm vi cả nước; đồng thời đẩy mạnh hoạt động giám định than tại các cảng dỡ cuối nguồn. Tháng 11/2025, Công ty thành lập Trạm Giám định Ninh Bình nhằm phục vụ công tác giám định khối lượng, chất lượng than giao cuối nguồn cho một số khách hàng lớn, giám định than nhập khẩu cho các nhà máy xi măng trên địa bàn, giám định than pha trộn của các đơn vị thuộc Công ty Kinh doanh than Miền Bắc tại khu vực Ninh Bình và đáp ứng nhu cầu dịch vụ giám định của các khách hàng khác trong khu vực; đồng thời từng bước mở rộng dịch vụ kiểm tra đo lường cân thương mại, hiệu chuẩn thiết bị.

Công ty cũng tăng cường các biện pháp kiểm tra, kiểm soát, chỉ đạo các đơn vị bám sát yêu cầu sản xuất; kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý các vụ việc có khả năng ảnh hưởng đến kết quả giám định khối lượng, chất lượng. Việc phối hợp với các đơn vị giao than trong kiểm tra, khảo sát cân thương mại, phương tiện thủy có dấu hiệu gây sai lệch lớn về khối lượng được thực hiện thường xuyên; công tác niêm phong, kẹp chì các lô hàng tiếp tục được nâng cao chất lượng, góp phần bảo đảm uy tín của Công ty và của Tập đoàn.

3.2. Công tác kỹ thuật – công nghệ, đầu tư:

Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch đầu tư năm 2025 với 02 dự án chính là đầu tư thiết bị duy trì sản xuất và thiết bị cho Phòng thử nghiệm VILAS 012, giá trị thực hiện 17,36 tỷ đồng, đạt 96,16% kế hoạch. Việc đầu tư đã góp phần nâng cao năng lực thiết bị, đáp ứng yêu cầu công tác giám định, phân tích tại các đơn vị; một số thiết bị mới đã được đưa vào vận hành tại Hòn La, Ninh Bình, Nghi Sơn, phát huy hiệu quả thiết thực.

Song song với đầu tư thiết bị, Công ty tiếp tục chuẩn hóa công tác đào tạo thông qua việc xây dựng video hướng dẫn sử dụng thiết bị, biên soạn giáo trình đào tạo, từng bước nghiên cứu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác giám định món nước tàu biển và đào tạo nội bộ.

Công ty định hướng đầu tư theo chiều sâu, chú trọng hiệu quả, hạn chế đầu tư dàn trải; đồng thời tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị phân tích, thiết bị điện tử, cân thương mại theo đúng quy định, bảo đảm độ chính xác, độ tin cậy trong công tác giám định.

Công ty tiếp tục duy trì hiệu lực Hệ thống quản lý chất lượng của Tổ chức giám định theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17020:2012 và Hệ thống quản lý chất lượng của Phòng thử nghiệm, Phòng kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; đồng thời tổ chức đánh giá nội bộ, rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống quản lý chất lượng nhằm nâng cao hơn nữa sự tin cậy của khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ giám định do Công ty cung cấp.

Trong năm, toàn Công ty có 11 sáng kiến cải tiến, hợp lý hóa sản xuất được công nhận, với tổng số tiền thưởng 46 triệu đồng, góp phần khuyến khích phong trào lao động sáng tạo trong toàn Công ty.

3.3. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng AI:

Năm 2025, Công ty tiếp tục vận hành, khai thác hiệu quả hệ thống ERP, Văn phòng điện tử, chữ ký số, liên thông văn bản với TKV, Portal chăm sóc khách hàng (CRM), các ứng dụng tự động hóa trong kế toán - tài chính và ứng dụng AI trong đọc món nước tàu biển; đồng thời đẩy mạnh số hóa hồ sơ nghiệp vụ, tài liệu ISO/IEC 17020 và các tài liệu quản trị nội bộ, từng bước hình thành nền tảng dữ liệu số phục vụ công tác quản lý, điều hành.

Trên cơ sở đó, Công ty tiếp tục xây dựng mô hình phòng họp không giấy, hệ thống họp trực tuyến, nghiên cứu ứng dụng AI để hỗ trợ tổng hợp báo cáo từ dữ

liệu và hình ảnh trên các nhóm Zalo, Telegram; góp phần giảm tải công việc thủ công, tăng tốc độ xử lý, nâng cao độ chính xác và tính kịp thời của thông tin báo cáo. Hạ tầng công nghệ thông tin tiếp tục được quan tâm đầu tư, bảo đảm an toàn thông tin và khả năng kết nối ổn định với hệ thống chung của TKV.

Thực hiện Quyết định số 234/QĐ-TKV ngày 31/01/2024 và Kế hoạch số 40/KH-TKV ngày 13/3/2024 của Tập đoàn về chuyển đổi số giai đoạn 2025, định hướng đến năm 2030, Công ty đã khởi động dự án chuyển đổi số dịch vụ giám định và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác giám định món nước tàu biển; tổ chức tập huấn nội bộ về chuyển đổi số, AI và kỹ năng số cho cán bộ, công nhân viên; thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số theo Quyết định số 1066/QĐ-GĐ ngày 28/7/2025 và ban hành Kế hoạch số 1092/KH-GĐ ngày 29/7/2025 về chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, làm cơ sở định hướng triển khai trong những năm tiếp theo.

3.4. Công tác quản trị chi phí, vật tư:

Công ty đã chỉ đạo các phòng chức năng rà soát, tạm dừng các hạng mục mua sắm chưa thật sự cần thiết; đồng thời triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí văn phòng phẩm thông qua việc áp dụng mô hình phòng họp không giấy, điều chỉnh định mức và quy trình cấp phát vật tư nhằm hạn chế tồn kho, hư hỏng, lãng phí. Nhóm chuyên trách về công tác đấu thầu được thành lập, góp phần nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong lựa chọn nhà cung cấp, dịch vụ.

Công ty tăng cường tổ chức họp trực tuyến để tiết kiệm thời gian di chuyển và công tác phí; tận dụng các kênh truyền thông nội bộ, nền tảng số và mạng xã hội của TKV, của Công ty để nâng cao hiệu quả truyền thông, tiếp cận khách hàng với chi phí hợp lý. Đồng thời, Công ty tiếp tục duy trì công tác giao khoán quản trị chi phí, giao khoán sản phẩm tới các đơn vị sản xuất theo từng công đoạn, gắn trách nhiệm cụ thể với từng nội dung chi phí; thường xuyên khảo sát, điều chỉnh định mức kinh tế - kỹ thuật phù hợp với thực tế sản xuất, góp phần kiểm soát chi phí chặt chẽ, tiết kiệm, chống lãng phí.

3.5. Công tác tái cơ cấu, tổ chức sản xuất:

Công ty tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả; hợp nhất, điều chỉnh mô hình một số đơn vị sản xuất nhằm vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, vừa tiết giảm chi phí quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực và cơ sở vật chất hiện có.

3.6. Công tác ATVSLĐ, môi trường, an ninh trật tự:

Công ty thực hiện nghiêm công tác an toàn - vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, phòng chống mưa bão, phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn theo các nghị quyết, kế hoạch liên tịch và chỉ đạo của Tập đoàn; bảo đảm an toàn cho người và thiết bị, không để xảy ra tai nạn lao động trong năm 2025. Các đơn vị chú trọng cải thiện điều kiện làm việc, sửa chữa, nâng cấp khu gia công mẫu, duy trì môi trường làm việc xanh - sạch - đẹp, giữ vững an ninh trật tự tại hiện trường sản xuất.

Trong điều kiện lao động đặc thù tại khai trường, cảng, sông nước và khu vực chuyên tải ngoài biển, Công ty đã triển khai hiệu quả các giải pháp phòng ngừa rủi ro, huấn luyện và nâng cao năng lực cho đội ngũ an toàn viên; duy trì công tác kiểm tra, nhắc nhở, cảnh báo nguy cơ tai nạn, sự cố tại cơ sở. Công tác kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, đánh giá, chấm điểm AT-VSLĐ được thực hiện nghiêm túc, gắn với việc bảo vệ môi trường, chăm lo sức khỏe người lao động và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn hoạt động của Công ty.

3.7. Công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, của Tập đoàn và của Công ty về hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể, nội quy, kỷ luật lao động; bảo đảm việc làm ổn định, chủ động điều tiết, bố trí lao động phù hợp giữa các đơn vị, hạn chế tối đa tình trạng dôi dư hoặc thiếu việc cục bộ.

Các chế độ về tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp, bồi dưỡng bằng hiện vật, chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và kinh phí công đoàn được thực hiện đầy đủ, đúng quy định. Công ty và Công đoàn quan tâm hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ; kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ, góp phần ổn định đời sống và yên tâm công tác.

Công ty tiếp tục chú trọng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động thông qua việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, điều dưỡng, nghỉ dưỡng, hỗ trợ làm việc trong điều kiện khó khăn, độc hại; quan tâm tổ chức các hoạt động văn hóa, tham quan, nghỉ mát, góp phần tạo động lực làm việc và tăng cường gắn kết trong toàn Công ty.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được triển khai theo hướng gắn với yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi số và ứng dụng AI trong công việc. Công ty đã tổ chức các lớp đào tạo nghiệp vụ, bồi dưỡng lý luận chính trị, đào tạo kỹ năng số, đào tạo nghề cho công nhân kỹ thuật; đồng thời rà soát, hoàn thiện quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, sắp xếp lao động nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Công ty tiếp tục thực hiện quy chế trả lương, cơ chế khoán và đánh giá hiệu quả công việc gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ; qua đó góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, khuyến khích người lao động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, gắn bó lâu dài với Công ty.

IV. KẾT LUẬN

Năm 2025 diễn ra trong bối cảnh thị trường tiêu thụ than, Alumina và khoáng sản còn nhiều biến động; yêu cầu của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ ngày càng cao; thời tiết cực đoan tại một số khu vực sản xuất, giám định đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm của tập thể cán bộ, công nhân viên, Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; bảo đảm lợi nhuận, duy trì việc làm và thu nhập ổn

định cho người lao động; giữ vững an toàn về người và thiết bị; thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, Tập đoàn và cổ đông.

Chất lượng dịch vụ giám định tiếp tục được khẳng định; thị trường truyền thông được củng cố, từng bước mở rộng thêm các dịch vụ ngoài TKV. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ và trí tuệ nhân tạo trong quản trị, điều hành và chuyên môn giám định có chuyển biến tích cực. Các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động tiếp tục được quan tâm, góp phần xây dựng Công ty phát triển ổn định, bền vững.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2026

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Năm 2026 dự báo tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức: tình hình kinh tế - chính trị thế giới tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn; giá nguyên, nhiên vật liệu và chi phí đầu vào có thể tiếp tục biến động; nhu cầu tiêu thụ than của các nhà máy điện và thị trường trong nước có thể chưa phục hồi mạnh; yêu cầu của khách hàng đối với chất lượng dịch vụ, tiến độ, an toàn và bảo vệ môi trường ngày càng cao.

Tuy nhiên, năm 2026 cũng mở ra nhiều cơ hội mới cho Công ty trong việc phát triển các dịch vụ giám định than bitum, á bitum nhập khẩu, giám định khoáng sản và các dịch vụ kỹ thuật liên quan; đồng thời xu thế chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị doanh nghiệp, trong chuyên môn giám định tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để Công ty nâng cao năng lực quản trị, chất lượng dịch vụ và sức cạnh tranh trên thị trường.

II. MỤC TIÊU - NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Mục tiêu:

- Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty; bảo đảm hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức cho các cổ đông.
- Tiếp tục giữ vững ổn định tổ chức sản xuất, việc làm và thu nhập của người lao động; nâng cao hiệu quả sử dụng lao động gắn với tăng năng suất lao động và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
- Tập trung nghiên cứu, phát triển các dịch vụ giám định đối với các chỉ tiêu, sản phẩm mới; mở rộng thị trường ngoài TKV, trong đó chú trọng từng bước triển khai dịch vụ giám định than bitum và các dịch vụ kỹ thuật liên quan.
- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; gắn chuyển đổi số với chuẩn hóa quy trình, nâng cao năng lực quản trị và kiểm soát rủi ro.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, uy tín thương hiệu và năng lực cạnh tranh của Công ty; chủ động điều hành theo phương châm “6 rõ”: rõ việc, rõ người, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

- Phấn đấu thực hiện mục tiêu xuyên suốt: “**An toàn - Đoàn kết - Phát triển - Hiệu quả**”, “**Nâng cao chất lượng dịch vụ**”.

2. Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
I	Sản phẩm chủ yếu		
1	Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+NĐ)	<i>1000 tấn</i>	50 000
	<i>Trong đó: Giám định than tiêu thụ xuất khẩu</i>	“	<i>2 000</i>
	<i>Giám định than tiêu thụ trong nước</i>	“	<i>48 000</i>
2	Giám định than giao nhận	“	63.834
3	Giám định than nhập khẩu	“	8.800
4	Kiểm tra độ bảo đảm đo lường cân thương mại	<i>Lượt cân</i>	220
5	Giám định Alumina	<i>1000 tấn</i>	1 300
II	Chỉ tiêu giá trị		
	- Tổng doanh thu	<i>Triệu đồng</i>	215.300
	- Lợi nhuận	<i>Triệu đồng</i>	18.609
	- Lao động bình quân	<i>Người</i>	518
	- Tiền lương bình quân	<i>1000đ/ng/th</i>	15.967
	- Tổng mức đầu tư XDCB	<i>Triệu đồng</i>	14.278
	- Cổ tức	<i>%</i>	10

III. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH SXKD

1. Công tác An toàn và Kỷ luật điều hành

Công ty tiếp tục xác định an toàn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong mọi hoạt động; kiên trì mục tiêu bảo đảm an toàn tuyệt đối về con người, thiết bị và vốn, không để xảy ra sự cố chủ quan, sai sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trong công tác điều hành sản xuất, yêu cầu đặt ra là chủ động, linh hoạt, bám sát kế hoạch của Tập đoàn và tình hình thực tế; tăng cường phối hợp giữa các đơn vị, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh, không để xảy ra ách tắc, gián đoạn trong quá trình giám định, giao nhận.

2. Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư

Tập trung khai thác hiệu quả các thiết bị đã được đầu tư, bảo đảm phát huy tối đa công suất, chất lượng và tuổi thọ; đồng thời, trên cơ sở nhu cầu sản xuất và định hướng chuyển đổi số, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đầu tư mới đối với thiết bị phòng thử nghiệm, thiết bị giám định hiện trường theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế cơ giới hóa, tự động hóa trong công tác giám định.

Tiếp tục chuẩn hóa hệ thống tài liệu kỹ thuật, giáo trình đào tạo, video hướng dẫn sử dụng thiết bị; tăng cường công tác kiểm định, hiệu chuẩn, đánh giá độ ổn định, độ lặp lại của thiết bị trong quá trình sử dụng nhằm bảo đảm độ tin cậy của kết quả giám định.

Đẩy mạnh số hóa dữ liệu dùng chung trong toàn Công ty; mở rộng kết nối, liên thông giữa hệ thống ERP và eOffice; nghiên cứu áp dụng chữ ký số trên chứng thư giám định; từng bước hình thành kho dữ liệu tập trung phục vụ công tác quản trị, điều hành và kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống BI Portal của TKV thông qua API.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trên cơ sở dữ liệu ERP, eOffice và dữ liệu nghiệp vụ để phục vụ tra cứu văn bản, tổng hợp báo cáo, phân tích dữ liệu giám định, hỗ trợ kiểm soát chất lượng; tiếp tục triển khai các giải pháp chuyển đổi số, ứng dụng AI trong giám định món nước tàu biển, phân tích số liệu và xây dựng báo cáo quản trị.

Đồng thời, Công ty tập trung chuẩn bị đầy đủ nguồn lực về nhân sự, thiết bị và quy trình nghiệp vụ để từng bước triển khai công tác giám định than bitum tại khu vực miền Trung và miền Nam; xây dựng, hoàn thiện quy trình giám định, lấy mẫu, gia công mẫu và phân tích chuyên biệt đối với than bitum, đáp ứng yêu cầu của khách hàng và mở rộng thị trường.

3. Công tác lao động, tiền lương, nguồn nhân lực và quản trị chi phí

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí lao động hợp lý giữa các đơn vị, vị trí công tác gắn với khối lượng việc làm và định hướng mở rộng dịch vụ; qua đó nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nhân công nhưng vẫn bảo đảm chất lượng dịch vụ và an toàn trong lao động sản xuất.

Xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số, năng lực ứng dụng AI cho người lao động; ưu tiên đào tạo chuyên sâu đối với đội ngũ giám định viên thực hiện các dịch vụ mới, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và mở rộng thị trường ngoài TKV.

Tiếp tục thực hiện chủ trương gắn thu nhập với hiệu quả hoàn thành công việc, tạo động lực để người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và khả năng ứng dụng công nghệ trong công việc; duy trì chính sách tiền lương, thu nhập ổn định, góp phần giúp người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

Duy trì nghiêm túc các biện pháp tiết kiệm chi phí vật tư, chi phí quản lý; rà soát, tạm dừng hoặc giãn tiến độ các khoản chi chưa thật sự cấp bách; ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết nhằm bảo đảm an toàn tài chính và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Giải pháp về tài chính

Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ dòng tiền; bảo đảm cân đối thu - chi hợp lý, duy trì khả năng thanh toán và an toàn tài chính; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các nghĩa vụ đối với Nhà nước, Tập đoàn và cổ đông; gắn quản trị tài chính với mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

Đẩy mạnh công tác phân tích, dự báo tài chính; thường xuyên đánh giá tác động của biến động sản lượng, cơ cấu dịch vụ và đơn giá giám định tới doanh thu, lợi nhuận, quỹ tiền lương; trên cơ sở đó chủ động xây dựng các phương án điều hành phù hợp, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Công ty, người lao động và khách hàng, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu SXKD năm 2026.

5. Giải pháp về ATVSLĐ, môi trường, an ninh trật tự

Tiếp tục quán triệt sâu sắc mục tiêu an toàn là ưu tiên hàng đầu; triển khai nghiêm túc các nghị quyết, kế hoạch liên tịch về công tác AT-VSLĐ; tổ chức huấn luyện, diễn tập an toàn, PCCC, PCTT-TKCN định kỳ; rà soát, bổ sung, bảo dưỡng trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện PCCC, cứu hộ cứu nạn tại các đơn vị, bảo đảm đáp ứng yêu cầu khi có tình huống phát sinh.

Duy trì và phát triển phong trào xây dựng môi trường làm việc xanh - sạch - đẹp - an toàn; từng bước cải thiện điều kiện làm việc tại các khu gia công mẫu, phòng thí nghiệm, kho, bãi, cảng, trạm giám định; gắn với thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường và vệ sinh công nghiệp.

Tăng cường công tác bảo vệ an ninh trật tự tại hiện trường sản xuất, kho bãi, cảng, trạm; phát huy vai trò của lực lượng tự vệ và các tổ chức đoàn thể trong giữ gìn an ninh trật tự, kỷ luật lao động, góp phần bảo đảm ổn định nội bộ và an toàn xã hội trên địa bàn hoạt động của Công ty.

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh đất nước tiếp tục đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế, Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh; xây dựng hệ thống dịch vụ giám định chuyên nghiệp, tin cậy, hiệu quả, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của khách hàng, qua đó nâng cao hiệu quả hoạt động và đem lại lợi ích thiết thực cho cổ đông.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Ban Giám đốc Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, cho ý kiến.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐQT, Ban KS;
- GD, PGD, KTT; CĐ, TN, CCB Cty;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các cổ đông và đại diện cổ đông;
- Lưu VP.

GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Mạnh

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin được lập ngày 17 tháng 3 năm 2026, từ trang 5 đến trang 31, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 3 năm 2026

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm
toán AASC tại Quảng Ninh



Nguyễn Thị Hải Hương

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số: 0367-2023-002-1

T: (84) 24 3824 1990 | F: (84) 24 3825 3973 | 1 Lê Phụng Hiếu, Hanoi, Vietnam

Kiểm toán viên



Trần Thị Hà

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm
toán số: 1643-2023-002-1



Số: 338/BC-GĐ

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

V/v: BCTC đã kiểm toán 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin.

Căn cứ vào kết quả tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Căn cứ vào BCTC năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán tại báo cáo kiểm toán số 170326.001/BCTC.QN ngày 17/3/2026

Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông các số liệu của BCTC năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	64.929.808.765	88.944.939.943
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	21.302.676.538	23.981.327.749
2	Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn	13.000.000.000	9.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	28.727.800.299	49.460.032.221
4	Hàng tồn kho	1.341.488.602	22.970.741
5	Tài sản ngắn hạn khác	557.843.326	6.480.609.232
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	52.259.188.117	49.909.943.936
1	Các khoản phải thu dài hạn		-
2	Tài sản cố định	45.675.533.747	36.496.171.246
3	Tài sản dở dang dài hạn		3.914.355.843
4	Tài sản dài hạn khác	6.583.654.370	9.499.416.847
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	117.188.996.882	138.854.883.879
III	NỢ PHẢI TRẢ	28.336.725.580	49.582.387.859
1	Nợ ngắn hạn	23.402.320.906	44.199.747.539
2	Nợ dài hạn	4.934.404.674	5.382.640.320
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	88.852.271.302	89.272.496.020
1	Vốn chủ sở hữu	88.852.271.302	89.272.496.020
	Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000	35.995.800.000

	Thặng dư vốn cổ phần	-	-
	Vốn khác của chủ sở hữu	-	-
	Quỹ đầu tư phát triển	42.932.714.241	42.932.714.241
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.923.757.061	10.343.981.779
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	Nguồn kinh phí sự nghiệp	-	-
	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	117.188.996.882	138.854.883.879

Phần thứ hai
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	225.933.724.763	243.539.327.919
2- Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-
3- Doanh thu thuần (03= 01-02)	225.933.724.763	243.539.327.919
4- Giá vốn hàng bán	170.374.011.250	190.519.101.969
5- Lợi nhuận gộp (05=03-04)	55.559.713.513	53.020.225.950
6- Doanh thu hoạt động tài chính	1.016.981.917	1.856.966.470
7- Chi phí tài chính	3.775.411	15.864.074
- Trong đó: Chi phí lãi vay		-
8- Chi phí bán hàng		-
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	44.314.092.143	41.492.904.550
10- LN thuần từ HĐKD (10=05+06-07-08-09)	12.258.827.876	13.368.423.796
11- Thu nhập khác	1.165.296.813	474.692.790
12- Chi phí khác	907.900.473	621.953.884
13- Lợi nhuận khác (13=11-12)	257.396.340	(147.261.094)
14- Tổng LN kế toán trước thuế (14=10+13)	12.516.224.216	13.221.162.702
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.592.467.155	2.877.180.923
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (17=14-15)	9.923.757.061	10.343.981.779
18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	2.757	2.874

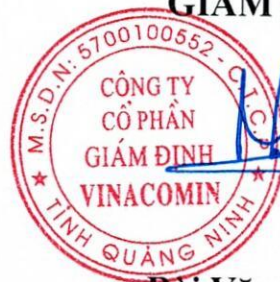
Phần thứ ba
CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	44,59	35,94
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	55,41	64,06
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	24,18	35,71
	- Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	75,82	64,29
3	Khả năng thanh toán (lần)		
	- Khả năng thanh toán hiện thời	2,77	2,01
	- Khả năng thanh toán nhanh	2,72	2,01
4	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	4,39	4,25
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	7,75	7,45
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	27,57	28,74
5	Hệ số nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu (lần)	0,48	0,56

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP, KTTC.

GIÁM ĐỐC



Bùi Văn Mạnh

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH-VINACOMIN

Số: **339**/BC-GĐ

V/v: Chi trả tiền lương NQL, thù lao
thành viên HĐQT, BKS năm 2025-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày **19** tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giám định- Vinacomin.

Căn cứ Công văn số: 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam V/v "Thông báo các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch PHKD năm 2025";

Căn cứ vào kết quả tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;

Căn cứ vào Biên bản nghiệm thu quyết toán khoán 2025 của Công ty với TKV

Công ty cổ phần Giám định - Vinacomin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả tiền lương NQL; thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả tiền lương NQL; thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

1. Chi trả tiền lương Người quản lý, thù lao HĐQT, BKS của Công ty năm 2025:

Căn cứ Nghị quyết ngày 24/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin năm 2025; Căn cứ kết quả quyết toán chi phí năm 2025 của Công ty với TKV; tiền lương NQL, thù lao thành viên HĐQT, BKS của Công ty năm 2025 được chi trả như sau:

a) Tiền lương của người quản lý:

STT	Chức danh	Số người	Tiền lương (1.000đồng/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	1	466.830	
2	Phó Giám đốc	3	1.201.118	
3	Kế toán trưởng	1	378.000	

b) Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS Công ty:

STT	Chức danh	Số người	Thù lao (1.000đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	51.400	
2	Thành viên HĐQT	2	174.324	
4	Trưởng ban kiểm soát	1	54.960	
6	Thành viên BKS	2	113.400	

2) Đề xuất mức tiền lương Người quản lý, thù lao thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2026:

Căn cứ Quyết định số: 1471/QĐ-TKV ngày 14/08/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc ban hành Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV. Theo đó tiền lương của Người quản lý Công ty được xếp vào hạng I nhóm II trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định;

Căn cứ Quyết định số: 1809/QĐ-TKV ngày 26/9/2024 của Hội đồng Thành viên TKV về việc ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của TKV;

Căn cứ Công văn số: 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026; Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2026 so với thực hiện năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất dự kiến mức tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của các chức danh Người quản lý Công ty; dự kiến thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2026, cụ thể như sau:

a) Tiền lương dự kiến của Người quản lý Công ty:

T T	Chức danh	Số lượng (người)	TLBQ 1 tháng TH năm 2025 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2026 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2026 (1000đ)
1	Giám đốc	1	38.900	37.050	444.000
2	Phó giám đốc	3	100.100	90.333	1.084.000
3	Kế toán trưởng	1	31.500	30.000	360.000
	Tổng cộng	5			1.888.000

b) Thù lao dự kiến của thành viên HĐQT, thành viên BKS:

T T	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT	$25.700.000 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc	$21.900.000 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng ban KS	20% tiền lương TB KS	$22.900.000 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng	$20.000.000 \times 15\% = 3.000.000$

Trên đây là mức tiền lương và thù lao HĐQT Công ty dự kiến, trong năm nếu có Thông tư, Quy định hướng dẫn mới của Nhà nước của TKV thì công ty đề xuất được áp dụng theo và báo cáo vào Đại hội đồng cổ đông năm 2027.

3. Phương thức chi trả:

Hàng tháng các chức danh NQL, các thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng 80% tháng; Số còn lại mức tiền lương, thù lao được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTTC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Trần Đạo

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giám định-Vinacomin

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Giám định Vinacomin;

Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần giám định - Vinacomin, báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của BKS trong năm 2025 với những nội dung chính như sau:

I / Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

1. Hoạt động Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên. Trong năm 2025, BKS đã tổ chức thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Cụ thể:

- Giám sát hoạt động và tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty năm 2025.

- Tham gia các buổi họp HĐQT và các buổi họp điều hành sản xuất kinh doanh của Giám đốc tổ chức;

- Giám sát HĐQT, ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, nghị quyết quyết định của HĐQT;

Thẩm định báo cáo tài chính (BCTC) năm 2025 và BCTC hàng quý - năm 2025 của Công ty.

- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định.

- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban giám đốc.

- Các cuộc họp trong năm của Ban kiểm soát: Trong năm 2025 Ban kiểm soát đã tổ chức 06 cuộc họp để trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi, nhiệm vụ của ban kiểm soát đồng thời xem xét, đánh giá, thẩm định báo cáo kết quả

kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty. Các thành viên của BKS đã tham gia họp đầy đủ, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua.

2. Tiền lương và thù lao của các kiểm soát viên năm 2025:

Được báo cáo tại phần báo cáo thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2025 ở mục 1.2 phần II của báo cáo này.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty năm 2025:

1. Về thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025

1.1/ Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (KH SXKD) năm 2025

ST T	Chỉ tiêu	KH 2025	Thực hiện Năm 2024	Thực hiện năm 2025	SS hoàn thành / KH (%)	SS cùng kỳ năm trước
1	Doanh thu (a+b)	205.680	245.871	228.116	110,91	92,78
a	Doanh thu từ HĐ SXKD:	205.680	243.539	225.934	109,85	92,77
b	Doanh thu từ HĐTC, khác		2.332	2.182		93,57
2	Giá trị SX tính lương	205.680	243.539	225.934	109,85	92,77
3	Tổng chi phí	193.480	232.650	215.600	111,43	92,67
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	12.200	13.221	12.516	102,59	94,67
5	Thuế TNDN	2.440	2.877	2.592	106,23	90,09
6	Lợi nhuận sau thuế	9.760	10.344	9.924	101,68	95,94
7	Tỷ lệ LNTT trên vốn góp CSH (%)	33,89	36,73	34,77	102,60	94,66
8	Tiền lương bình quân	15,860	17,979	16,039	101,13	89,21
9	Đầu tư XDCB	17.384	21.344	17.308	99,56	81,09
10	Cổ tức (%)	10	10	10	100	100

Năm 2025, với sự đoàn kết, cố gắng và quyết tâm cao, HĐQT, Ban Giám đốc cùng toàn thể CBCNV Công ty đã thực hiện hoàn thành mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ quyết nghị thông qua. Cụ thể:

Doanh thu năm 2025 thực hiện 228,116 tỷ đồng, đạt 110,91% kế hoạch; Lợi nhuận thực hiện 12,516 tỷ đồng đạt 102,59 % kế hoạch; Tiền lương bình quân thực hiện 16,039 triệu đ/người/tháng đạt 101,13% kế hoạch; cổ tức dự kiến 10% đạt 100% kế hoạch nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 đề ra.

1.2/ Về Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS công ty năm 2025.

Công ty đã thực hiện chi trả tiền thù lao trong năm 2025 cho các thành viên HĐQT, BKS theo đúng mức nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 với tổng số tiền là: 394.084 ngàn đồng.

Chi tiết cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chức danh	Số người	Thù lao (1.000đồng/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	51.400	
2	Thành viên HĐQT	2	174.324	
4	Trưởng ban kiểm soát	1	54.960	
6	Thành viên BKS	2	113.400	

1.3/ Về trả lương cho người quản lý công ty năm 2025

Trong năm công ty đã thực hiện chi trả tiền lương cho VCQL theo nghị quyết ĐHĐCĐ 2025.

Quỹ lương thực hiện cho người quản lý theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (quyết toán theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH trên cơ sở tỷ lệ tăng lợi nhuận) tăng 20% so với NQĐHĐCĐ năm 2025 khi được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

Việc quyết toán quỹ lương và chi trả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1000, đồng

Họ và tên	Chức danh	Quỹ lương kê hoạch theo NQ ĐHĐCĐ 2025	Quỹ lương thực hiện QT theo KQ SXKD	Đã chi tiền lương năm 2025	Tiền lương còn lại chi sang năm 2026
Nguyễn Ngọc Sơn	Giám đốc	444.600	252.866	206.400	46.466
Bùi Văn Mạnh	Giám đốc		168.159	115.662	52.497
Nguyễn Văn Thanh	Phó giám đốc	394.200	413.910	320.294	93.616
Nguyễn Quang Trung	Phó giám đốc	394.200	419.103	324.457	94.646
Vũ Thành Long	Phó giám đốc	394.200	413.910	314.150	99.760
Nguyễn Thị Thanh Thảo	Kế toán trưởng	360.000	378.000	326.726	51.274
Cộng		1.987.200	2.045.948	1.607.689	438.259

1.4/ Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập – kiểm toán BCTC năm 2025

Đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2025 cho công ty là: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC- là đơn vị trong danh sách công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua.

1.5/ Phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2024:

Công ty đã thực hiện theo đúng phương án được biểu quyết tại ĐHĐCĐ 2025.

Cụ thể : - Chi trả cổ tức: 3.599,58 triệu đồng
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 6.578,53 triệu đồng
- Trích lập quỹ thưởng người quản lý: 165,87 triệu đồng

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 của công ty

2.1/ Tình hình tài chính

Tình hình tài chính công ty được phản ánh trong BCTC năm 2025 cụ thể như sau:

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Số cuối năm (31/12/2025)	Số đầu năm (01/1/2025)
A	B	1	2
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	64.930	88.945
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	21.303	23.981
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	13.000	9.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	28.728	49.460
IV. Hàng tồn kho	140	1.341	23
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	558	6.481
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	52.259	49.910
II. Tài sản cố định	220	45.675	36.496
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		3.914
VI. Tài sản dài hạn khác	260	6.584	9.500
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	117.189	138.855
C - NỢ PHẢI TRẢ	300	28.337	49.583
I. Nợ ngắn hạn	310	23.402	44.200
II. Nợ dài hạn	330	4.935	5.383
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	88.852	89.272
I. Vốn chủ sở hữu	410	88.852	89.272
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	35.996	35.996
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	42.932	42.932
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	9.924	10.344
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	117.189	138.855

Một số chỉ tiêu tài chính của công ty tại ngày 31/12/2025:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	9.760	10.344	9.924
2	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	0,56	0,56	0,48
3	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	2,0	2,01	2,77
4	Dư vốn vay ngắn hạn ngày 31/12	Tr.đồng	0	0	0
5	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)	%		13,1	12,6
6	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản (ROA)	%		7,5	7,8

*** Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 được phản ánh tại Báo cáo tài chính như mục 1.1 phần II nêu trên**

Qua số liệu tại BCTC cho thấy một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

- Tổng tài sản có đến ngày 31/12/2025 là: 117.189 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2025: 88.852 triệu đồng

Trong đó: vốn góp của chủ sở hữu (các cổ đông): 35.996 trđ

- Tổng lợi nhuận trước thuế: 12.516 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 9.924 triệu đồng
- Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA) là 7,8%,
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) là 12,6%;
- Hệ số khả năng thanh toán 2,77 lần;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.757 đồng/cổ phiếu

Qua số liệu phân tích trên cho thấy: Tình hình tài chính của Công ty ổn định; Kết quả kinh doanh có lãi đã bảo toàn được vốn; hệ số khả năng thanh toán cao 2,77 lần nên việc thanh toán các khoản nợ được đảm bảo. Tình hình tài chính của công ty đủ khả năng đáp ứng được kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty.

2.2/ Thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC)

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định BCTC của Công ty cho năm tài chính 2025. Công tác thẩm định dựa trên quá trình kiểm soát trong năm. Trên cơ

sở kiểm tra BCTC và hồ sơ tài liệu kế toán năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty có nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Báo cáo tài chính của công ty được lập cơ bản đầy đủ mẫu biểu quản trị theo yêu cầu của Tập đoàn.

- BCTC năm 2025 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty được lập ngày 17/03/2026 cho năm tài chính 2025 kết thúc ngày 31/12/2025.

- Theo ý kiến của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, báo cáo tài chính tại Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Đồng thời tổ chức kiểm toán độc lập không đưa ra các ý kiến ngoại trừ trong báo cáo kiểm toán của TKV.

Ban Kiểm soát nhất trí với báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán số 170326.001/BCTC.QN ngày 17 tháng 03 năm 2026 của công ty.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc công ty

3.1. Hội đồng quản trị:

a) Về tổ chức và nhân sự: Hội đồng quản trị Công ty có 03 người gồm chủ tịch HĐQT và 2 thành viên HĐQT. Trong năm có sự thay đổi chủ tịch và thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

- Ông: Nguyễn Quốc Hưng - Chủ tịch HĐQT (đến 17/01/2025);
- Ông: Trần Văn Cừ - Chủ tịch HĐQT (từ 17/01/2025 đến ngày 06/10/2025);
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo - Thành viên phụ trách HĐQT (từ ngày 06/10/2025 đến ngày 28/11/2025);
- Ông: Trần Đạo - Chủ tịch HĐQT (từ ngày 28/11/2025);
- Ông: Nguyễn Ngọc Sơn, Thành viên HĐQT (đến ngày 28/11/2025);
- Ông: Bùi Văn Mạnh, Thành viên HĐQT (từ ngày 28/11/2025);
- Bà: Nguyễn Thị Thanh Thảo, thành viên HĐQT (trong đó có thời gian là Thành viên phụ trách HĐQT từ ngày 06/10/2025 đến ngày 28/11/2025).

b. Về hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức 20 phiên họp, ban hành 20 Nghị quyết và 09 quyết định để chỉ đạo về các lĩnh vực hoạt động của Công ty

- Định kỳ, các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia họp giao ban hàng tháng, quý tại công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/4/2025; triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 17/01/2025 và ngày 28/11/2025 v/v kiện toàn nhân sự HĐQT công ty. Thông qua các báo cáo, tờ trình và các tài liệu khác xin ý kiến TKV trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên/bất thường. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các quy chế, quy định, kỷ luật điều hành tại công ty; Triển khai tốt hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt công tác trong công ty theo đúng văn bản điều hành, hướng dẫn của TKV.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng chức năng, quyền hạn phù hợp với nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và chỉ đạo của TKV. Các cuộc họp HĐQT đều có Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT làm cơ sở cho Ban giám đốc triển khai thực hiện

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nghị quyết HĐQT và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và nghị quyết của HĐQT.

3.2 Về hoạt động của Giám đốc

Hoạt động của công ty trong năm 2025 đã được Giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Điều lệ công ty.

- Giám đốc công ty đã bám sát các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đưa ra những quyết định, giải pháp chỉ đạo điều hành hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đề ra, đảm bảo an toàn tài sản, vốn kinh doanh.

- Giám đốc đã chỉ đạo quản lý và sử dụng phát huy có hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty; tuân thủ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, các khoản phải nộp ngân sách theo quy định của nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động luôn được quan tâm thực hiện ở mức cao.

- Công tác quản trị được thực hiện nghiêm túc theo quy chế đã ban hành, đảm bảo cung cấp thông tin định kỳ và thông tin bất thường của doanh nghiệp đến cổ đông, cơ quan chức năng kịp thời, đúng hạn.

* Ban kiểm soát nhận thấy trong năm 2025, HĐQT và Ban Giám đốc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ và trách nhiệm theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Trong năm, Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Công ty của HĐQT và Ban giám đốc.

Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được HĐQT, Giám đốc báo cáo trước ĐHĐCĐ, BKS thống nhất với nội dung báo cáo hoạt động của HĐQT và BGĐ công ty.

III/ Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Giám đốc điều hành:

Trong năm, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc mời tham dự đầy đủ các cuộc họp. Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp sản xuất của giám đốc công ty tổ chức.

HĐQT công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát; Giám đốc, cán bộ quản lý đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tiếp cận tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của công ty để phục vụ cho mục đích kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát khi có yêu cầu. HĐQT và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện tốt vai trò giám sát của mình.

Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa Ban kiểm soát với các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (e-mail). Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và vì lợi ích chung của toàn công ty.

IV/ Một số khuyến nghị của BKS:

Trên cơ sở kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025, Ban kiểm soát có một số khuyến nghị sau:

1. Công ty tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy trình, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành; đề ra các cơ chế, chính sách trên cơ sở các quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy năng suất lao động, tiết kiệm chi phí tạo hiệu quả cao trong SXKD.

2. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để nhận diện, cảnh báo và đưa ra các biện pháp chấn chỉnh, phòng ngừa kịp thời rủi ro, đảm bảo hoạt động kiểm soát rủi ro được thực hiện tốt trong công ty.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2026

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ công ty, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2026 như sau:

1. Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ.

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

4. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và hàng quý của công ty.

5. Thực hiện các công tác đột xuất khác mà HĐQT hoặc các cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban Kiểm soát được quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

Kính thưa đại hội! Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty và xin ý kiến của các quý cổ đông.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ (b/c)
- HĐQT (b/c)
- BKS Công ty (e-copy);
- Các cổ đông
- Lưu Thư ký Cty

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Lan Anh

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin

Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 2024;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có);

Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát trình ĐH ĐCĐ thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2026 của Công ty như sau:

1. Đề xuất tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là những Công ty kiểm toán độc lập hoạt động hợp pháp tại Việt Nam được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán Báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 theo công bố của Bộ Tài chính và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố trên Website của UBCKNN.

- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm; đáp ứng được yêu cầu của công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;

- Chi phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách các công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Ban kiểm soát xin đề xuất các công ty kiểm toán có uy tín sau đây để đưa vào danh sách lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.

a/ Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

- Trụ sở chính: Số 01 Lê Phụng Hiểu, phường Tràng Tiền, TP Hà Nội.
- Tel: (024) 3824.1990/1 - Fax : (024)38253973
- Email : aasc-ndd@hn.vnn.vn - Website: <http://www.aasc.com.vn>

b/ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam.

- Địa chỉ trụ sở: Tầng 14, toà nhà Sudico, đường Mễ Trì, phường Từ Liêm, Hà Nội.
- Tel: 0243.8689566
- Email: kiemtoanava.com.vn

c/ Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

- Địa chỉ trụ sở : Số 06 Nguyễn Công Hoan, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội.
- Tel 0437613339

3. Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thông qua:

- Các tiêu thức nêu tại **mục 1** và danh sách công ty kiểm toán độc lập nêu tại **mục 2** của tờ trình này để làm căn cứ lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2026 của công ty.

- Ủy quyền cho Giám đốc công ty tổ chức lựa chọn một trong 3 công ty kiểm toán nêu tại **mục 2** theo quy định hiện hành, trình HĐQT để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của công ty .

Trường hợp công ty không chọn được 1 trong 3 đơn vị kiểm toán nêu trên để kiểm toán BCTC, kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động tìm kiếm, lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng tiêu thức tại Mục 1 của tờ trình này và đảm bảo lợi ích tối đa cho công ty./.

Nơi nhận:

- HĐQT; BKS;
- Lưu VP, Thư ký.



Số: 343/TTr-GĐ

Quảng Ninh, ngày 19 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định-Vinacomin, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung sau:

NỘI DUNG 1. Kết quả kinh doanh năm 2025 của Công ty và đề xuất phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2025:

a/ Căn cứ:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại Quảng Ninh và Ban kiểm soát của công ty kiểm tra xác nhận.

b/ Các chỉ tiêu thực hiện, đề xuất phương án trả cổ tức, phân chia lợi nhuận năm 2025:

1. Tổng doanh thu thực hiện:	228.116.003.493 đồng
- Doanh thu SXKD	225.933.724.763 đồng
- Thu nhập khác	1.165.296.813 đồng
- Doanh thu tài chính	1.016.981.917 đồng
2. Tổng chi phí trong kỳ	215.599.779.277 đồng
- Chi phí SXKD	214.688.103.393 đồng
- Chi phí khác	907.900.473 đồng
- Chi phí tài chính	3.775.411 đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	12.516.224.216 đồng
4. Thuế TNDN	2.592.467.155 đồng
5. Lợi nhuận sau thuế	9.923.757.061 đồng
Phân chia lợi nhuận như sau:	
+ Trả cổ tức (10% VDL)	3.599.580.000 đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi	6.324.177.061 đồng
6. Tổng quỹ lương được quyết toán	103.930.000.000 đồng
Trong đó: + Quỹ lương người lao động	101.884.052.000 đồng

+ Quỹ lương người quản lý	2.045.948.000 đồng
- Tổng số lao động	540 người
- Tiền lương bình quân	16.039.000 đồng/người/tháng
7. Vốn Chủ sở hữu	88.852.271.302 đồng
Trong đó: + Vốn góp của chủ sở hữu	35.995.800.000 đồng
+ Vốn khác của chủ sở hữu	0 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	42.932.714.241 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	9.923.757.061 đồng

Mức cổ tức năm 2025, theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2025 là 10% vốn điều lệ.

Mức đề xuất tại Đại hội là 10% vốn điều lệ căn cứ trên kết quả thực hiện KH SXKD năm 2025 và đã được Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam thống nhất.

Thời gian trả cổ tức: Sau khi Đại hội biểu quyết thông qua, Công ty thông báo cho Tổ công ty Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt danh sách cổ đông trả cổ tức năm 2025 (Dự kiến thời gian trả đầu tháng 6/2026).

NỘI DUNG 2. Chỉ tiêu KH SXKD, mức cổ tức năm 2026 của công ty

a/ Căn cứ:

- Công văn số: 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tổng Giám đốc TKV, thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026;

- Công văn số: 7218/TKV-ĐT ngày 15/12/2025 của Tổng Giám đốc TKV, thông báo kế hoạch ĐTXD năm 2026.

b/ Các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2026
I	Chỉ tiêu hiện vật		
1	Sản lượng giám định tiêu thụ (XK+NĐ)	<i>1000 tấn</i>	50.000
2	Giám định than giao nhận	"	63.834
3	Giám định chân hàng	"	9.000
4	Đo mớn SL, LM, PT chất lượng than chuyển tải	"	6.500
5	Giám định tàu, giám sát ngoài KV chuyển tải	"	6.500
6	Kẹp chì phương tiện vận chuyển	"	25.002
7	Kiểm tra độ đảm bảo đo lường cân TM	lượt cân	220

8	Giám định Alumina	1000 tấn	1.300
9	Giám định than nhập khẩu	"	8.800
II	Chỉ tiêu giá trị		
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	215.300
	Doanh thu GD SP than, khác	"	214.300
	Doanh thu từ HĐ tài chính, khác	"	1.000
2	Giá trị sản xuất tính lương	"	203.586
3	Tổng chi phí trong kỳ	"	196.691
3.1	Chi phí trung gian	"	75.524
3.2	Giá trị gia tăng	"	121.167
	- Khấu hao TSCĐ	"	10.245
	- Tiền lương	"	99.202
	Trong đó: Lương SXKD	"	97.314
	Lương vc quản lý	"	1.888
	- BHXH, YT, TN, KPCĐ	"	11.320
	- Thuế trong giá thành	"	400
4	Lợi nhuận	"	18.609
*	Tỷ lệ lợi nhuận trên vốn CSH	"	24
5	Lao động, tiền lương		
	- Đơn giá tiền lương	đ/1000 đ Doanh thu	478
	- Lao động	Người	518
	- Lương bình quân	1000đ/ng/thg	15.967
III	Đầu tư xây dựng	Tr.đồng	14.278
IV	Mức cổ tức	%	10

Mức cổ tức kế hoạch 2026, HĐQT đề xuất trình Đại hội là 10%.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch 2026, nếu TKV điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch PHKD với công ty, kính đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế và báo cáo lại tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2027.

NỘI DUNG 3. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty

3.1. Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty năm 2025

Căn cứ Nghị quyết ngày 24/4/2025 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin năm 2025; Căn cứ kết quả quyết toán chi phí năm 2025 của Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, tiền lương NQL, thù lao HĐQT, BKS của Công ty năm 2025 được chi trả như sau:

a) Tiền lương của người quản lý:

STT	Chức danh	Số người	Tiền lương (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Giám đốc	01	466.830	
2	Phó Giám đốc	03	1.201.118	
3	Kế toán trưởng	01	378.000	

b) Thù lao của các thành viên HĐQT, BKS Công ty:

TT	Chức danh	Số người	Thù lao (1000đ/người/năm)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	1	51.400	
2	Thành viên HĐQT	2	174.324	
3	Trưởng Ban kiểm soát	1	54.960	
4	Thành viên BKS	2	113.400	

3.2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, người quản lý công ty năm 2026

- Căn cứ Quyết định số: 1471/QĐ-TKV ngày 14/08/2024 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về việc ban hành Hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV. Theo đó tiền lương của Người quản lý Công ty được xếp vào hạng I nhóm II trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định;

- Căn cứ Quyết định số: 1809/QĐ-TKV ngày 26/9/2024 của Hội đồng Thành viên TKV về việc ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của TKV;

- Căn cứ Công văn số: 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026; Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2026 so với thực hiện năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất dự kiến mức tiền lương kế hoạch, quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của các chức danh Người quản lý Công ty; dự kiến thù lao cho thành viên HĐQT, thành viên BKS năm 2026, cụ thể như sau:

a) Tiền lương của người quản lý công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TLBQ 1 tháng TH năm 2025 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2026 (1000đ)	Quỹ lương Kế hoạch năm 2026 (1000đ)
1	Giám đốc	1	38.900	37.050	444.000

2	Phó giám đốc	3	100.100	90.333	1.084.000
3	Kế toán trưởng	1	31.500	30.000	360.000
	Tổng cộng	5			1.888.000

Việc trả lương hàng tháng áp dụng theo cơ chế trả lương của công ty và hướng dẫn của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

b) Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS:

TT	Chức danh	Cách tính	Thù lao (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	20% tiền lương CT HĐQT = 25.700.000 x 20%	5.140.000
2	Thành viên HĐQT	20% tiền lương Phó giám đốc = 21.900.000 x 20%	4.380.000
3	Trưởng BKS	20% tiền lương TBKS = 22.900.000 x 20%	4.580.000
4	Các thành viên BKS	15% tiền lương Kế toán trưởng = 20.000.000 x 15%	3.000.000

Hàng kỳ, các chức danh Người quản lý, thành viên HĐQT, BKS được tạm ứng không vượt quá 80% mức lương/thù lao, số còn lại được thanh toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của công ty.

Khi có quy định mới trong Tập đoàn hướng dẫn trả phụ cấp đối với các thành viên HĐQT, BKS và trả lương cho người quản lý, khác với quy định trên, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT quyết định và báo cáo lại Đại hội vào kỳ họp thường niên năm 2027.

Trên đây là các nội dung Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giám định - Vinacomin trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của công ty xem xét biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, TB KKS;
- Các Quý Cổ đông
- Lưu VP, TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Trần Đạo